

<p><b>ĐẦU ĐÈN ĐIỆN</b> <b>DÂY TÓC THÔNG THƯỜNG</b></p> <p>Yêu cầu kỹ thuật</p>	<p>TCVN 1777 — 76</p> <p>Có hiệu lực từ 1-7-1977</p>
--	--

Tiêu chuẩn này áp dụng cho các loại đầu đèn điện xoay ốc và có ngạnh dùng cho các loại bóng đèn dây tóc thông thường. Tiêu chuẩn này không áp dụng cho các loại đầu đèn điện sử dụng với mạch điện đặc biệt.

1. Phân loại, thông số và kích thước cơ bản

1.1. Theo cấu tạo, đầu đèn điện được chia làm hai kiểu: đầu đèn xoay ốc và đầu đèn có ngạnh.

1.2. Phân loại và thông số của đầu đèn phải theo đúng như trong bảng 1.

Bảng 1

Loại đầu đèn	Phạm vi áp dụng		
	Điện áp cao nhất, V	Dòng điện định mức, A	Công suất đèn, W
B22/25 — 2	250	10	300
E 27/25 — 1	250	10	300
E 27/27 — 1			
E 27/32 — 2			
E 40/45 — 1	250	20	2 000
E 40/55 — 2			

Chú thích:

a) Trường hợp sử dụng đèn trong môi trường có độ ẩm cao và bụi nhiều phải dùng ở điện áp nhỏ hơn 250 V.

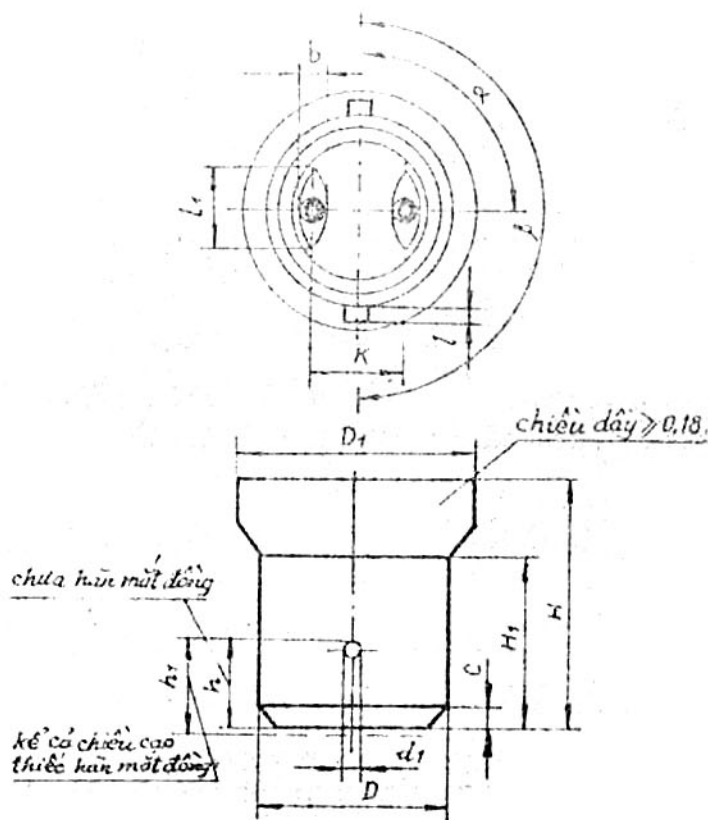
b) Chữ B chỉ loại đầu đèn có ngạnh, số đứng trước chữ B chỉ số mắt đồng tiếp xúc. Chữ E chỉ loại đầu đèn xoay ốc.

Trong phần số đứng sau chữ B hoặc E: từ số chỉ đường kính ngoài thân đầu đèn hoặc đường kính ngoài của ren, mẫu số chỉ chiều cao đầu đèn, tính bằng mm (số làm tròn); số cuối cùng sau gạch ngang:

Số 1 — chỉ loại đầu đèn không lọc.

Số 2 — chỉ loại đầu đèn có lọc.

1.3. Kiểu và kích thước cơ bản của đầu đèn có ngành phải theo đúng như trong hình 1 và bảng 2.



Hình 1 — Loại 2 B22/25 — 2

mm

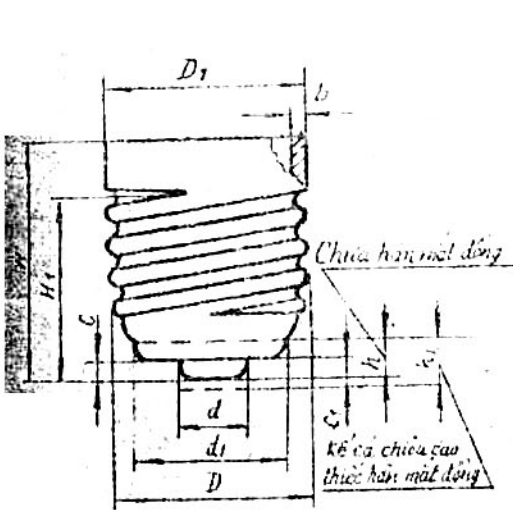
Bảng 2

Kích thước	Đầu đèn 2 B22/25 — 2	Kích thước	Đầu đèn 2 B22/25 — 2
D	21,75 ÷ 22,15	C	Không nhỏ hơn 1,5
D <sub>1</sub>	26,5 <sub>-0,5</sub>	l	2,7 <sub>-0,1</sub>
d <sub>1</sub>	2,2 <sub>-0,1</sub>	l <sub>1</sub>	12,25 <sub>-0,5</sub>
H	26,0 <sub>-1,0</sub>	b	5,85 <sub>-0,5</sub>
H <sub>1</sub>	Không nhỏ hơn 15,0	K	11,3 <sub>-1,3</sub>
h	7,0 <sub>-1,0</sub>	$\alpha$	90 ± 7°30'
h <sub>1</sub>	Không lớn hơn 8,5	$\beta$	180 ± 1°

Chú thích :

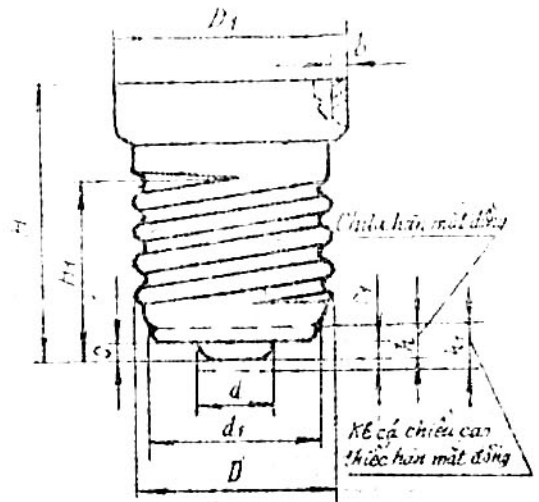
- a) Cho phép phần trên đầu đèn có mép gấp đường kính là  $D_1 + 1 \text{ mm}$ .
- b) Cho phép dùng kiểu ngành vuốt từ thân đầu đèn. Khi đó đường kính đầu đèn theo hướng vuông góc với trục ngành trong giới hạn  $22 \begin{matrix} + 0,15 \\ - 0,35 \end{matrix} \text{ mm}$ .
- c) Mắt đồng có thể chế tạo hình tròn đường kính là  $5,85_{-0,5} \text{ mm}$ .

1.1. Kiểu và kích thước cơ bản của đầu đèn xoay ốc phải theo đúng như trong các hình 2, 3, 4, 5, 6, 7 và các bảng 3, 4.



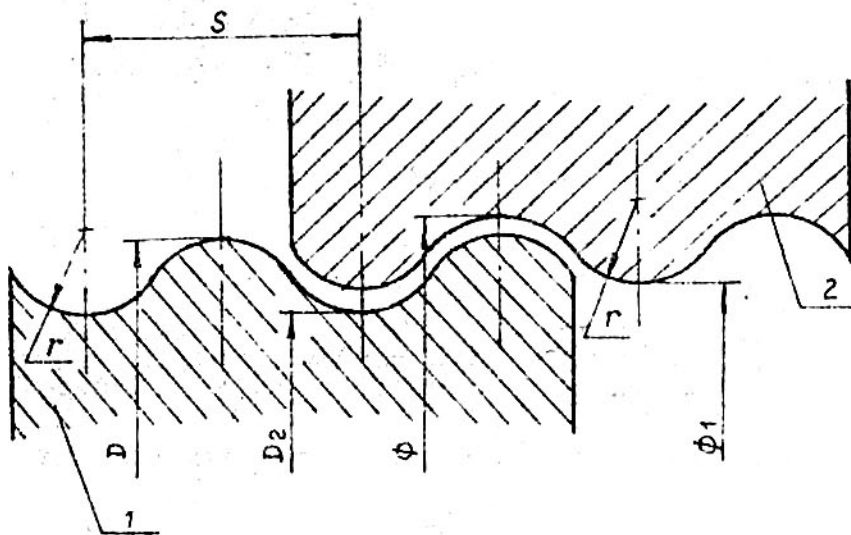
Hình 2

Loại E 27/25 — 1  
E 27/27 — 1



Hình 3

Loại E 27/32 — 2

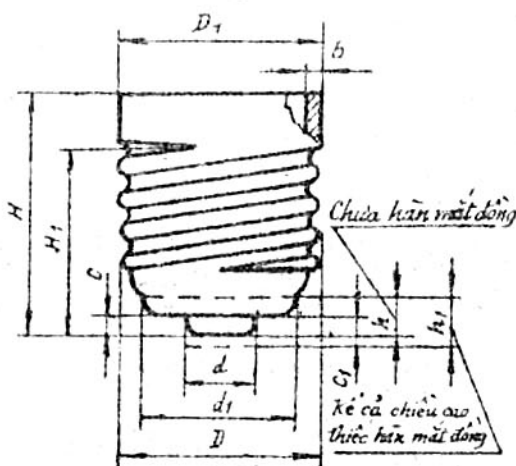


Hình 4 — Các loại E 27

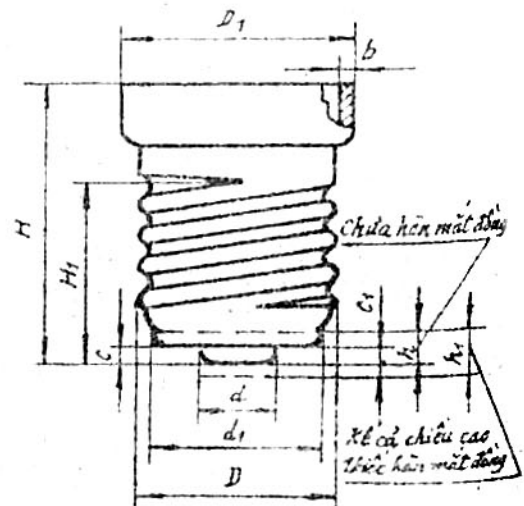
1 — Đầu đèn  
2 — Đui đèn

Kích thước	Loại đầu đèn		
	E 27/25 — 1	E 27/27 — 1	E 27/32 — 2
$D_1$	26,4 <sup>-0,6</sup>	26,4 <sup>-0,6</sup>	30,5 <sup>-1,0</sup>
$d$	11,5 <sup>-2,0</sup>	11,5 <sup>-2,0</sup>	11,5 <sup>-2,0</sup>
$d_1$	23,0	23,0	23,0
$H$	26,0 <sup>-1,0</sup>	27,5 <sup>-1,0</sup>	32,5 <sup>-1,0</sup>
$H_1$	Không nhỏ hơn 22,0	Không nhỏ hơn 22,0	Không nhỏ hơn 22,0
$h$	8,0 <sup>-1,0</sup>	8,0 <sup>-1,0</sup>	8,0 <sup>-1,0</sup>
$h_1$	Không lớn hơn 8,5	Không lớn hơn 8,5	Không lớn hơn 8,5
$S$	3,629	3,629	3,629
$C$	5,0 <sup>-1,0</sup>	5,0 <sup>-1,0</sup>	5,0 <sup>-1,0</sup>
$C_1$	Không lớn hơn 6,0	Không lớn hơn 6,0	Không lớn hơn 6,0
$b$	Không nhỏ hơn 0,18	Không nhỏ hơn 0,18	Không nhỏ hơn 0,18
$r$	1,025	1,025	1,025
$D$	min : 26,15		max : 26,45
$D_2$	min : 23,96		max : 24,26
$\emptyset$	min : 26,55		max : 26,85
$\emptyset_1$	min : 24,36		max : 24,66

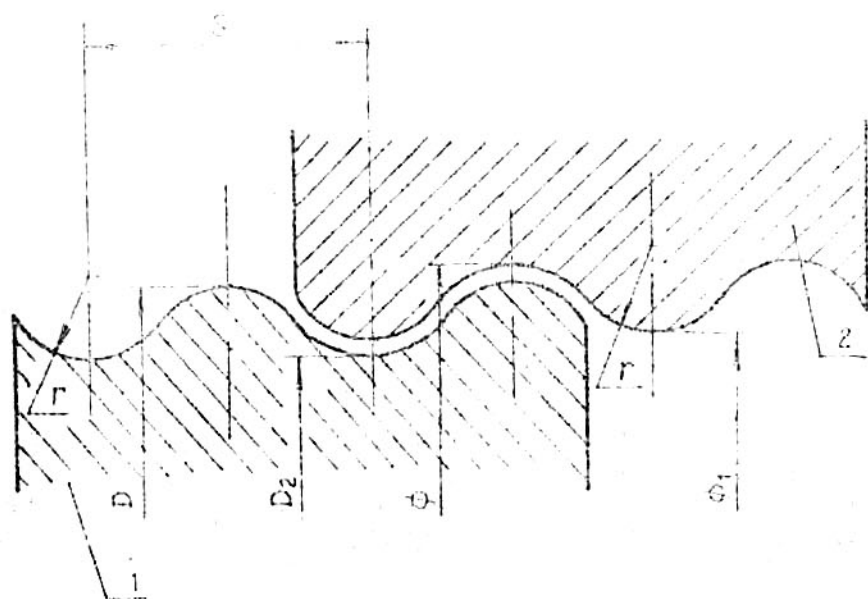
Chú thích. Cho phép phần trên của đầu đèn có mép gấp đường kính là  $D_1 + 2\text{ mm}$ .



Hình 5  
Loại E 40/45 — 1



Hình 6  
Loại E 40/55 — 2



Hình 7 — Các loại E 40

1 — Đầu dèn

2 — Dui dèn

mm

Bảng 4

Kích thước	Loại đầu dèn	
	E 40/45 — 1	E 40/55 — 2
$D_1$	39,5 <sup>-0,7</sup>	47,5 <sup>-1,0</sup>
$c$	18,0 <sup>-0,4</sup>	18,0 <sup>-0,4</sup>
$d_2$	34,0	34,0
$H$	46,0 <sup>-2,0</sup>	56,0 <sup>-2,0</sup>
$E_1$	Không nhỏ hơn 34,0	Không nhỏ hơn 34,0
$h$	9,0	9,0
$h_1$	Không lớn hơn 11	Không lớn hơn 11
$S$	6,350	6,350
$C$	9,0 <sup>-3,0</sup>	9,0 <sup>-3,0</sup>
$C_1$	Không lớn hơn 11	Không lớn hơn 11
$b$	Không nhỏ hơn 0,25	Không nhỏ hơn 0,25
$r$	1,850	1,850
$D$	min : 39,05	max : 39,50
$D_2$	min : 35,45	max : 35,90
$\emptyset$	min : 39,60	max : 40,05
$\emptyset_1$	min : 36,00	max : 36,45

*Chu thích:*

- a) Cho phép phần trên của đầu đèn có mép gấp đường kính là  $D_1 + 2mm$ .
- b) Các kích thước  $d_2$ ,  $h$  và  $h_1$  chỉ có tính chất hướng dẫn.

## 2. YÊU CẦU KỸ THUẬT

2.1. Đầu đèn phải phù hợp với kích thước đã quy định trong điều 1.2, 1.3 và 1.4.

2.2. Thân và ngạnh đầu đèn phải được chế tạo cùng một loại vật liệu.

2.3. Trên thân đầu đèn không được có vết nứt hoặc lỗi lõm ảnh hưởng tới việc lắp vào dui đèn.

Cho phép có vết nứt nhưng không được quá một phần ba diện tích bề mặt phần hình trụ của đầu đèn có ngạnh và trên phần răng ốc của đầu đèn xoay ốc.

2.4. Đầu đèn bằng thép phải mạ kẽm, chiều dày lớp mạ :

— đối với đầu đèn xoay ốc :

trên phần răng ốc, không nhỏ hơn  $0,006 mm$

các phần còn lại, không nhỏ hơn  $0,003 mm$

— đối với đầu đèn có ngạnh : không nhỏ hơn  $0,006 mm$

Đầu đèn bằng đồng có thể mạ niken chiều dày không nhỏ hơn  $0,003 mm$ , hoặc xử lý bóng bề mặt đồng.

Bề mặt lớp mạ không được có những khuyết tật như vết xước, rộp, v.v... ảnh hưởng tới khả năng bảo vệ của lớp mạ và khả năng lắp dễ dàng vào dui đèn. Lớp mạ phải bám chắc vào kim loại của đầu đèn. Lớp mạ có thể bóng hoặc mờ.

2.5. Ngạnh phải cắm chắc chắn vào đầu đèn, không được lung lay.

2.6. Lớp cách điện của đầu đèn phải bám chặt với thân và các mắt đồng đầu đèn, không được có vết nứt hoặc vỡ. Cho phép có vết rạn nhỏ nhưng không được ảnh hưởng đến độ cách điện của đầu đèn.

2.7. Ở điều kiện nhiệt độ môi trường là  $25 \pm 2^\circ C$  và độ ẩm tương đối lớn hơn 85% điện trở cách điện giữa các mắt đồng và giữa mắt đồng với thân đầu đèn có ngạnh không nhỏ hơn  $20 M\Omega$ .

*Tuyển tập*  
*Tiêu chuẩn Nhà nước về Điện*

**BÌNH CHỈNH**

TIÊU CHUẨN NHÀ NƯỚC

*Nhóm E*

Tên gọi tiêu chuẩn

TCVN

Có hiệu lực từ

Nội sửa lại (thêm 1 vạch ngang ở dưới số hiệu tiêu chuẩn)

TIÊU CHUẨN NHÀ NƯỚC

*Nhóm E*

Tên gọi tiêu chuẩn

TCVN

Có hiệu lực từ

tại các trang : 5, 24, 27, 29, 30, 31, 38, 50, 60, 64, 62, 64, 65,  
104, 108, 113, 124, 127 và 140.